

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 06 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Diệu

Ông Bùi Trung Thành

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Mỹ Duyên - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ công an huyện N, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh ngày 14 tháng 9 năm 1999; tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Làng C, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1; con bà: Lê Thị D; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/10/2023, tạm giam từ ngày 01/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V.

Địa chỉ: Tầng 2, Toà nhà REE Tower, số 9 đường Đ, phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Lô Bằng G; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông G: Chị Hà Thị H; sinh năm: 1992; HKTT: Thôn B, Y, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Chị **Trần Thị T2**; sinh năm: 1978; nơi cư trú: **Khu A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/10/2023, tại **thôn T, xã K, huyện N, Công an xã K, huyện N** lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với **Nguyễn Văn T**, trú tại **làng C, xã P, huyện N** có hành vi tàng trữ trái phép 05 viên ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra **Nguyễn Văn T** khai: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 25/10/2023 khi đang đi chơi ở **xã V, huyện N** thì có một người bạn tên là **N** ở **Làng R, xã N, huyện N** gọi điện thoại nhờ **T** ra khu vực ngã ba Ba Si, **xã K, huyện N** để đón bạn của **N** và đi mua ma túy về sử dụng, **T** nhận lời và sử dụng xe mô tô (chưa đăng ký) của mình ra khu vực ngã ba Ba Si, **xã K, huyện N** để đón bạn cho **N**, sau đó **T** cùng bạn của **N** đi xe mô tô xuống khu vực thuộc **thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa** mua với người đàn ông lạ mặt không biết tên tuổi, địa chỉ 05 viên ma túy loại hồng phiến với số tiền 400.000đ đem về sử dụng, trên đường về đến khu vực thuộc **thôn T, xã K, huyện N** thì bị **Công an xã K, huyện N** bắt giữ và thu giữ toàn bộ vật chứng, người bạn đi cùng xe khi phát hiện thấy Công an nên đã nhảy xuống xe bỏ chạy.

Tại Kết luận giám định số 3955/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 05 (Năm) viên nén hình tròn màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,442g (Không phải bốn bốn hai gam) loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-NL ngày 05 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) **huyện N, tỉnh Thanh Hóa** đã truy tố **Nguyễn Văn T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại máy bàn phím, màu đen; trả lại 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36011095, 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 36AB-041.35 và 01 (Một) Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, bạc không có biển kiểm soát cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và không có tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị trả lại 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36011095, 01 (Một) biển kiểm soát

xe mô tô 36AB-041.35 và 01 (Một) Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, bạc không có biển kiểm soát cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V.

Người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất với nội dung sự việc như cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị trả lại 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36011095, 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 36AB-041.35 và 01 (Một) Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, bạc không có biển kiểm soát cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V.

Trong quá trình điều tra, người làm chứng thống nhất với nội dung sự việc như cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/10/2023, tại thôn T, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,442g (Không phải bốn bốn hai gam) ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 01 tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai trung thực các tình tiết của vụ án là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở

thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với Điều 38 BLHS. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nào có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại máy bàn phím, màu đen là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với đề nghị trả lại 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36011095, 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 36AB-041.35 và 01 (Một) Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, bạc không có biển kiểm soát cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V: Chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo thế chấp để vay tiền của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V, nay vì bị cáo phạm tội không còn khả năng thanh toán, nên bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính đề nghị HĐXX giao chiếc xe mô tô cho Công ty tài chính để Công ty tài chính xử lý đối với khoản vay của bị cáo với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V. Xét đề nghị của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Theo lời khai của bị cáo:

Người tên N ở xã N, huyện N gọi điện nhờ bị cáo đi đón bạn để tìm mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tên, tuổi và đặc điểm nhận dạng của người có tên như trên tuy nhiên ở địa bàn xã N, huyện N không có ai có tên là N ở độ tuổi và đặc điểm nhận dạng như bị cáo miêu tả.

Người chở bị cáo đi mua ma túy tối ngày 25/10/2023 là bạn của N và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực thuộc thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo không biết thông tin của người này.

Hiện chưa đủ căn cứ để xử lý đối với các nội dung trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ xử lý sau. HĐXX đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/10/2023).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định kèm bao gói niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại máy bàn phím, màu đen.

Trả lại 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36011095, 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 36AB-041.35 và 01 (Một) Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, bạc không có biển kiểm soát cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V.

(Chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc).

Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử trực tuyến công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án này có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- CQĐT CA huyện Ngọc Lặc;
- CQTHAHS CA huyện Ngọc Lặc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nông Cống;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thịnh